

Bản án số: 45/2024/HSST
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Viết Thắng;

Bà: Nguyễn Thị Khánh Huyền.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà: Ông Đỗ Văn T - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45 ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với:

1- Bị cáo: Đỗ Văn K, sinh năm 1983. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn H, xã P, huyện Ân, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12. Con ông Đỗ Văn T1, con bà Nguyễn Thị N. Vợ: Lê Thị T2, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 14/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt tại bản án số: 75/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. K phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 05 năm tù. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/01/2024 sau đó chuyển tạm giam ngày 08/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt

2- Người làm chứng:

- Ông Lê Xuân H, sinh năm 1956; Trú tại: thôn P, xã P, huyện Ân, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt

- Anh Đỗ Văn N1, sinh năm 1980; Trú tại: thôn H, xã P, huyện Ân, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 02/01/2024, Đỗ Văn K sinh năm 1983 ở thôn H, xã P, huyện Ân, tỉnh Hưng Yên đi bộ đến khu vực cầu Cống Tranh

thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện A để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp 01 nam thanh niên không biết tên, địa chỉ, trông giống người nghiện, nên đi lại gần hỏi: "Có H1 để bán không", người này trả lời "Có". K đưa cho người này 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng, người này cầm tiền và đưa lại cho K 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, K biết là ma túy, nên cầm trong lòng bàn tay bên phải rồi đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang đi trên Quốc lộ C thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện A thì bị Tổ công tác Công an huyện A và Công an xã P tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thấy K có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện tại lòng bàn tay bên phải của K 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, K khai nhận là ma túy vừa mua để sử dụng. Công an huyện A đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ 01 gói giấy màu trắng có kích thước (1,6 x 0,7) cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong ghi ký hiệu (I). Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đỗ Văn K: Kết quả K dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 144/KL-KTHS (MT) ngày 05/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có tổng khối lượng là 0,148 gam là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người bán ma túy cho K, nhưng do K khai không biết tên, tuổi và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

*** Về vật chứng:**

- Vật chứng và các đồ vật, tài sản liên quan trong vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số: 144/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,134 gam là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSAT ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo Đỗ Văn Khánh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong

quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Văn K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn K từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 02/01/2024.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương, không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 144/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,134 gam là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên đề nghị miễn án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2024, tại Quốc lộ C thuộc địa phận thôn S, xã P, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Đỗ Văn K đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,148 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- + Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội Trộm cắp tài sản và tội Cướp giật tài sản.

- + Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- + Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số: 144/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,134 gam là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

[7] Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo: Đỗ Văn K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 02/01/2024.

- Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số: 144/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,134 gam là ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 6 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn án phí sơ thẩm hình sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- VKS + THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Lũng